

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

CÁC QUY CHẾ TẠI ĐẠI HỘI

- QUY CHẾ LÀM VIỆC

CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

- BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2017.
- BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG KHAI NĂM 2016
- BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

- TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017
- TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRẢ CỔ TỨC NĂM 2016
- TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017
- TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀO ĐIỀU LỆ CÔNG TY THEO LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG DỰ THẢO

CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
- BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Khai mạc : 8h00 ngày 31 tháng 03 năm 2017

Địa điểm : Hội trường tầng 7 - Nhà D9 - Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8:00-8:30	- Đón đại biểu và Cổ đông	Ban tổ chức;
8:30-8:55	- Chào cờ, Tuyên bố lý do, Khai mạc Đại hội - Giới thiệu thành phần tham dự - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách và số lượng cổ đông tham dự đại hội - Đề cử nhân sự đoàn chủ tịch, thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết. - Biểu quyết thông qua nhân sự đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết - Mời đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử vào làm việc	B. Phạm Thị Thanh Diệu
8:55-9:05	- Biểu quyết thông qua chương trình nghị sự của Đại hội - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội	Ô. Vũ Ngọc Minh
9:05-10:00	- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất năm 2017. - Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2016 - Báo cáo của Hội đồng quản trị. - Báo cáo của Ban kiểm soát.	Ô. Lê An B. Phạm T. Thanh Diệu Ô. Dương Văn Mậu B. Nguyễn Thái Hà
10:00-10:15	Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2017 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2016. Tờ trình Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung vào điều lệ Công ty theo luật doanh nghiệp 2014	B. Nguyễn Thái Hà B. Phạm T. Thanh Diệu Ô. Lê An
10:15-10:30	Đại hội thảo luận về các vấn đề được trình Đại hội và biểu quyết thông qua	Đoàn Chủ tịch Ban kiểm phiếu
10:30-10:45	- Ban kiểm phiếu kiểm tra phiếu biểu quyết - Công bố kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
10:45-10:55	Phát biểu của Đại diện cấp trên	
10:55-11:00	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ban thư ký
11:00-11:05	Bế mạc đại hội, chào cờ	B. Phạm T Thanh Diệu



CT. HĐQT DƯƠNG VĂN MẬU

2. CÁC QUY CHẾ ĐẠI HỘI

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Mục tiêu của Quy chế

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty.

Ban tổ chức Đại hội cổ đông công ty cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I- TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội và không báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

II- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp 1 thẻ biểu quyết, trong đó ghi số đăng ký sở hữu, số cổ phần được biểu quyết, tên cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu biểu quyết tại đại hội.

+ Biểu quyết trực tiếp: Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đồng đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Tổ kiểm phiếu sẽ đánh dấu số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý trên thẻ biểu quyết.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý, có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

+ Bỏ phiếu biểu quyết: Các cổ đông bỏ phiếu biểu quyết vào hòm phiếu hoặc nộp trực tiếp cho Ban kiểm phiếu. Các thành viên Tổ kiểm phiếu sẽ tổ chức kiểm phiếu biểu quyết.

Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay tại Đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, tổ chức lại, giải thể Công ty, đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% Tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Việc biểu quyết bầu cử thành viên HĐQT và BKS (nếu có) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và quy chế bầu cử được Đại hội thông qua.

4. Nội dung và nhiệm vụ của đại hội: Thông qua các nội dung sau

- Chương trình làm việc.
- Danh sách đoàn Chủ tịch và ban Thư ký.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách và số lượng cổ đông tham dự đại hội.
- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017
- Báo cáo của Hội đồng quản trị
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2016
- Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017
- Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017
- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung vào điều lệ Công ty theo luật doanh nghiệp 2014.
- Biên bản và nghị quyết đại hội.

III- PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giơ cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu phiếu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp phiếu đăng ký phát biểu tại Ban thư ký Đại

hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo mẫu phiếu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giờ Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung và đúng những nội dung trong tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo trình tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trong tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

IV- ĐOÀN CHỦ TỊCH (dự kiến 3 người):

- Đoàn Chủ tịch do Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 - Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex đề nghị, đại hội biểu quyết số lượng và nhân sự theo phương pháp giờ phiếu biểu quyết.

- Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ:

+ Điều hành công việc và thời gian làm việc của đại hội theo chương trình đã được đại hội thông qua.

+ Chuẩn bị các nội dung, tài liệu để đại hội thảo luận và đi đến nghị quyết thông qua.

- Nguyên tắc và chế độ làm việc của đoàn Chủ tịch:

+ Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

+ Nắm vững nguyên tắc của điều lệ hoạt động của công ty trong đại hội.

+ Chỉ đạo các bộ phận tham mưu giúp việc đại hội.

V- QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA.

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết và các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình

thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không qua 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội

VI- THƯ KÝ ĐẠI HỘI (dự kiến 02 người):

- Thư ký đại hội do Ban tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017- Công ty CP TVXD Vinaconex đề nghị, đại hội biểu quyết số lượng và nhân sự theo phương pháp giơ phiếu biểu quyết

- Thư ký có nhiệm vụ:

+ Ghi biên bản quá trình đại hội tại hội trường.

+ Tổng hợp ý kiến thảo luận tại hội trường.

+ Dự thảo các văn bản, các quyết định, nghị quyết của đại hội theo sự chỉ đạo của đoàn Chủ tịch.

+ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các bài phát biểu tham luận.

+ Tiếp nhận thư từ, công văn, ý kiến, kiến nghị từ các nơi gửi tới đại hội.

+ Tổ chức phát hành và thu hồi tài liệu theo sự chỉ đạo của đoàn Chủ tịch.

+ Đọc biên bản và Nghị quyết trước đại hội.

VII- TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BẦU CỬ VÀ BIỂU QUYẾT.

- Ban bầu cử và biểu quyết do Ban tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty CP TVXD Vinaconex đề nghị, đại hội biểu quyết số lượng và nhân sự theo phương pháp giơ phiếu biểu quyết

- Ban bầu cử và biểu quyết Đại hội có trách nhiệm:

+ Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

+ Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký Đại hội kết quả biểu quyết.

+ Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội

+ Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

+ Hướng dẫn bầu cử (Nếu có).

+ Giới thiệu và phát phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS cho các cổ đông tham dự họp (nếu có).

+ Tổ chức kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử trước đại hội (Nếu có).

VIII. THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU:

Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX chỉ làm nhiệm vụ thẩm tra tư cách đại biểu về danh sách cổ đông (gồm: họ và tên, số lượng cổ phần sở hữu, cổ phần đại diện của từng cổ đông) về dự đại hội và báo cáo trước đại hội để đại hội xem xét thông qua. Cổ đông nào chất vấn, phát hiện về tư cách cổ đông thì gửi văn bản hoặc trực tiếp gặp đoàn Chủ tịch trao đổi.

Trên đây là quy chế làm việc của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Công ty CPTVXD Vinaconex, quy chế này được phổ biến đến từng cổ đông để thực hiện.



TỔNG GIÁM ĐỐC
KTS. Lê An

3. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)**

Kính thưa các Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HDQT) công ty, tôi xin báo cáo đại hội cổ đông thường niên năm 2017 kết quả hoạt động năm 2016 và mục tiêu, về báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2016 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2017.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016

1. Kết quả công tác quản trị điều hành

Với vai trò đại diện cho các cổ đông của Vinaconsult, trong năm 2016 các thành viên HDQT công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để định hướng, chỉ đạo, giám sát...ban điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016.

2. Về hoạt động của HDQT và từng thành viên HDQT:

▪ **Công tác chỉ đạo của HDQT đối với hoạt động của Ban Điều hành**

Trong năm 2016, HDQT đã tổ chức 6 cuộc họp và đã đề ra các chủ trương lớn cùng các nghị quyết để chỉ đạo thực hiện, tập trung vào các vấn đề như:

- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phê duyệt các chỉ tiêu, tiến độ thực hiện theo quy định.
- Chỉ đạo Công tác kỹ thuật để đảm bảo chất lượng các dự án cùng việc chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm của công ty.
- Đặc biệt trong năm 2016, trước các báo cáo về tình hình nợ lương nhiều kỳ của công ty, để đảm bảo cho cán bộ công nhân viên của công ty có Tết, HDQT đã trực tiếp làm việc, đôn đốc chỉ đạo kịp thời các đơn vị trong thành viên trong Tổng công ty còn đang nợ công ty bố trí nguồn tiền chi trả cho công ty nhằm đảm bảo đời sống cho CBCNV.

Nhìn chung các quyết sách của HDQT đã được ban hành kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của công ty đảm bảo tuân thủ các quy định tại điều lệ công ty, nghị quyết của đại hội đồng cổ đông. Hỗ trợ tích cực Ban điều hành trong quá trình điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của năm 2016.

▪ **Công tác giám sát Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc:**

Mặc dù Giám đốc và Phó giám đốc đã có phân công nhiệm vụ, cùng nhau tập trung triển khai nhiệm vụ SXKD của Công ty, tuy nhiên Ban điều hành chưa có kế hoạch hoặc giải pháp, tiến độ cụ thể để giải quyết khó khăn trong công tác phối hợp chỉ đạo điều hành. Nhiều nghị quyết HDQT còn chậm thực hiện.

Hiệu quả điều hành của ban Giám đốc chưa cao. Khả năng tập hợp thống nhất mọi người đặc biệt là cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong công ty còn thấp.

Số:62..... /2017/BC-BĐH

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2017

PHẦN I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2016

I/- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016 QUA CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

T T	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2016		Thực hiện		% hoàn thành	
			Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	VNC	Hợp nhất
1	Tổng sản lượng	Tr.đ	23.232	25.698	9.938,435	10,302.7	42,7	40,1
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	22.663	25.069	9.091,844	9.736,2	40,11	38,8
-	Hoạt động tư vấn	Tr.đ	21.391	23.836,7	7.827,657	8.368,3	36,6	35,1
-	Cho thuê sàn	Tr.đ	1.232	1.232	1.110,238	1.110,2	90,11	90,11
-	Khác	Tr.đ	40	40	153,948	257,6	384,8	644
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	2.266	4.644	1.517	1.649	66,94	35,5
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	773	886	155,06	347,8	20,05	39,3
5	TNBQ/người/tháng	Ng.đ	6.756	6.259	4.200,0	4.000	62,1	63,9

II- ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2016

1. Đánh giá chung:

Năm 2016 là năm không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra từ đầu năm: về giá trị sản lượng chỉ đạt 42,7%; về doanh thu đạt 40,11% so với kế hoạch; về nộp ngân sách nhà nước đạt 94,13%; các chỉ tiêu chính khác đều không đạt.

*** Không hoàn thành kế hoạch do:**

- Năm 2016, do Ban điều hành không tìm kiếm được khối lượng công việc đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, do đó công việc không ổn định cho người lao động, thu nhập thấp dẫn đến tình hình một số CBNV (trong đó có những vị trí chủ chốt, lãnh đạo văn phòng) xin nghỉ, chuyển công tác làm cho lực lượng lao động của Công ty ngày càng mỏng dần, đặc biệt là một số cán bộ nhân viên có kinh nghiệm và năng lực.
- Quy mô sản xuất năm 2016 của Công ty giảm so với các năm trước, số lượng Hợp đồng ký mới giá trị thấp (tổng giá trị ký mới là 2,565 triệu đồng). Triển khai các dự án trọng điểm không đạt, không hoàn thành kế hoạch đặt ra. Kế hoạch thực hiện của các đơn vị đều không hoàn thành.
- Khả năng quản trị, điều hành và tìm kiếm việc làm của Ban lãnh đạo công ty vẫn chưa tốt. Chưa theo kịp thị trường khi có sự chuyển đổi cơ chế từ phía Tổng Công ty, dẫn đến mảng thị trường đối với khách hàng ngoài Tổng Công ty đã được quan tâm tuy nhiên chưa đạt yêu cầu đặt ra.
- Doanh thu từ hoạt động tư vấn thiết kế tăng không đáng kể so với năm 2015 (doanh thu hoạt động tư vấn năm 2016 đạt khoảng 103,16% so với năm 2015). Hoạt động tìm kiếm công việc rất khó khăn, khả năng đấu thầu của công ty kém.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2016 lãi là : **155.062.357 đồng**
- Công ty đã thực hiện việc tiết kiệm chi phí tuy nhiên do bộ máy quản lý của doanh nghiệp vẫn còn công kênh nên việc tiết kiệm chi phí chưa thực sự đem lại hiệu quả.

2. Đánh giá các hoạt động cụ thể:

Về hoạt động tư vấn:

- Chưa dứt điểm báo doanh thu được một số công trình trọng điểm, có sản lượng và doanh thu lớn đã đề ra từ đầu năm như:
 - + Dự án nước Sông Đà giai đoạn 2 : 4,0 tỷ.
 - + Dự án Matexim : 1.2 tỷ.
 - + Dự án Bắc An Khánh GĐ 2 : 5,0 tỷ
 - + Các hợp đồng khác đã nghiệm thu năm 2015 và ký mới năm 2016 : 4.2 tỷ
- Công tác marketing để ký kết thành hợp đồng vẫn chưa đạt kết quả như mong muốn.

- Một số công tác đã được thực hiện và hoàn thành tuy nhiên Chủ đầu tư chưa ký kết hợp đồng.

Về hoạt động kinh doanh Bất động sản:

Doanh thu từ cho thuê 360m² sàn tầng 6 nhà 25T2- N05: 1,110 triệu đồng.

Về thu hồi công nợ:

- Không hoàn thành kế hoạch thu hồi công nợ đầu năm 2016 (bảng trên) chỉ đạt 42,5% so với kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do các dự án có giá trị tư vấn cao như: dự án Nhà ở- khách sạn Kỳ Anh, dự án cấp nước Sông Đuống, Hệ thống cấp nước Bắc Ninh, Mỏ sắt Thạch Khê,...các dự án tại Công ty thành viên thuộc Tổng Công ty Chợ Mơ, đô thị Cái Giá- Cát Bà, khu sinh thái Xuân Hòa, Bắc An Khánh GD 2...

Nguyên nhân chủ yếu:

- Hầu hết các đại diện chủ đầu tư công ty đã ký kết hợp đồng đã chuyển sang vị trí công tác mới, cán bộ tiếp quản triển khai tiếp các công việc của các dự án của chủ đầu tư nắm bắt công việc chậm, thời gian tìm kiếm hồ sơ lưu trữ của chủ đầu tư dài, hoặc giải tán ban quản lý (dự án Nhà máy nước mặt Bắc Ninh, dự án khách sạn nhà ở Kỳ Anh, dự án nhà ở sinh viên cổ Nhuế...). Hầu hết các phản hồi của chủ đầu tư đều là chưa bố trí được vốn, hoặc dự án đang tạm dừng chờ ý kiến chỉ đạo của cơ quan cấp trên (dự án Bắc An Khánh, Sở giao thông vận tải Nghệ An, dự án cấp nước Thạch Khê- Hà Tĩnh) do đó công tác thu hồi công nợ rất khó khăn..

Về công tác tái cấu trúc công ty:

- Căn cứ trên Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, đã thực hiện việc tái cấu trúc theo Đề án.

+ Sáp nhập Phòng TC-NS và Văn phòng Công ty thành Phòng Quản trị Tổng Hợp;

+ Sáp nhập Trung tâm thị trường & QLDA và Phòng QLKT-NCKH thành phòng Kế hoạch kỹ thuật và QLDA, phân nhiệm nhân sự phụ trách tại bộ phận, lãnh đạo phụ trách phòng trong Ban điều hành (đã Ban hành các QĐ ngày 18/03/2016).

+ Sáp nhập Văn phòng TVTK XD số 2 và số 3 thành văn phòng Tư vấn thiết kế Kiến trúc. QH.

- Đã thực hiện xong hệ thống thang bảng lương nộp cho các cơ quan thẩm quyền theo quy định;

- Đã rà soát và chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động dôi dư của công ty (đặc biệt tại 2 văn phòng TVTKXD số 2+3), giải quyết chế độ hưu trí và các chế độ khác cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

III-ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC CỦA CÔNG TY NĂM 2016:

1. Công tác Kế hoạch kỹ thuật và QLDA

Mặc dù đã sáp nhập 02 phòng (Trung tâm TT& QLDA với phòng Kỹ thuật) tuy nhiên nhân sự của phòng vẫn rất mỏng, cán bộ theo điều động của Công ty thực hiện dự án CDM, chất lượng cán bộ còn lại không cao, nhìn chung công tác này không được phát huy, chủ yếu tập trung vào Ban lãnh đạo Công ty.

2. Về công tác quản trị tổng hợp:

Công tác ĐHCĐ, quan hệ công chúng:

- Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào ngày: 30/03/2016.

- Quan hệ công chúng với cổ đông tại công ty được thực hiện thường kỳ, công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Công tác tổ chức nhân sự: Số lượng CBCNV giảm đi khá lớn, từ 65 CBCNV đến nay còn 37 CBCNV, số CBCNV giảm đi là 28 người.

- Trong đó số cán bộ thường xuyên làm việc tại công ty: 34 người.

- Giải quyết hưu trí: 01 cán bộ.

Công tác lao động tiền lương:

- Hoàn thành và ban hành thực hiện thang bảng lương theo quy định hiện hành.

- Thực hiện công tác quản lý lao động và chế độ báo cáo hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo quy định của Tổng Công ty. Công ty đã cố gắng thanh toán tiền lương hàng tháng cho cán bộ công nhân viên đến hết năm 2016 với mức lương cơ bản.

- Ngoài ra, Công ty luôn thực hiện các chế độ chính sách theo quy định của luật lao động đối với cán bộ công nhân viên BHXH, BHYT, BHTN...tuy nhiên, đến thời điểm này công ty mới chỉ hoàn thành việc thanh toán một phần BHXH, BHYT, BHTN để đảm bảo có thể BHYT năm 2017 cho CBCNV, số nợ còn phải trả bảo hiểm năm 2016 là : 390.819.418 đồng .

- Công tác quản lý thực hiện nội quy, quy chế nơi làm việc đối với người lao động yếu.

Công tác khác:

- Thực hiện một số mặt như: Quan hệ tốt với các cấp chính quyền địa phương, phối hợp với cơ quan quân sự, bảo vệ địa phương thực hiện chính sách nghĩa vụ quân sự, phòng chống cháy nổ, phòng gian bảo mật... đảm bảo an toàn về người và tài sản.

- Việc khai thác diện tích văn phòng không hiệu quả. Để tiết kiệm một phần chi phí, công ty đã thu nhỏ diện tích văn phòng sử dụng (Chỉ sử dụng tầng 5), tuy nhiên, hàng tháng vẫn phải chi trả chi phí quản lý tòa nhà, nộp tiền thuê đất và phân bổ khấu hao văn phòng với số tiền 143.670.026 đồng/năm/1 tầng dẫn đến chi phí tiết giảm không được nhiều. Diện tích văn phòng tầng 4 hiện để trống rất lãng phí, nhưng như cam kết đã ký trước đây với Công ty Vinaconex 1 thì Công ty Vinaconsult không được phép cho thuê đối với diện tích trên (385 m2)

3. Công tác quản lý tài chính, kế toán

Công tác nghiệp vụ được giải quyết kịp thời đúng quy định. Tổ chức thực hiện các báo cáo đầy đủ như báo cáo kiểm kê định kỳ, các báo cáo thuế, báo cáo tài chính... Công tác Quản lý tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc. Việc lập kế hoạch dòng tiền, phân tích dòng tiền để cân đối các khoản thu chi đã làm thường xuyên, có so sánh với kế hoạch theo từng tháng, quý, năm. Báo cáo kịp thời ban lãnh đạo để có định hướng và lên kế hoạch chi tiêu, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

PHẦN II

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2017

Qua phân tích hiện trạng cũng như tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016 như đã trình bày tại phần trên, có thể thấy đây là một thời điểm thực sự khó khăn của toàn Công ty. Giai đoạn này rất cần thiết những biện pháp cấp bách, nhằm đảm bảo sự tồn tại của Công ty. Các giải pháp chính sẽ tập trung vào giải pháp ngắn hạn, cần tập trung giải quyết kịp thời.

1. Các giải pháp thực hiện ngắn hạn:

1.1 Về công tác tổ chức sản xuất kinh doanh, tìm kiếm công việc mới:

- Xây dựng lực lượng, củng cố năng lực tư vấn và thương hiệu của công ty trên cơ sở tái cấu trúc lại công ty về mô hình tổ chức sản xuất và ban hành các cơ chế điều hành phù hợp về vốn, tài chính, chế độ hạch toán, quyết toán cùng với việc đa dạng ngành nghề kinh doanh để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh cụ thể:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Công ty mẹ		Hợp nhất		% tăng trưởng KH/TH	
			TH 2016	KH 2017	TH 2016	KH 2017	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng sản lượng	Tr.đ	9.938,435	8.323,1	10.302,7	11.105	83,74	107,8
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	9.091,843	9.462,8	9.736,2	11.891,2	104,1	122,1
-	<i>Hoạt động tư vấn</i>	Tr.đ	7.827,657	8.252,5	8.368,3	10.781	105,4	128,8
-	<i>Cho thuê sàn</i>	Tr.đ	1.110,238	1.110,3	1.110,2	1.110,2	100	100
-	<i>Khác</i>	Tr.đ	153,948	100,000	257,6	-	64,9	
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	1.517,401	1.000,0	1.649,9	1.200	65,9	72,7
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	155,062	268,6	347,82	356,6	173,2	102,5
5	TNBQ/người/tháng	Ng.đ	4.200	6.100	4.000	5.900	145,2	147,5

- Tích cực tìm kiếm các công việc tư vấn phù hợp với năng lực của công ty. ưu tiên tìm kiếm các lĩnh vực có thể mạnh.

Bên cạnh đó, Ban điều hành sẽ nỗ lực thúc đẩy thực hiện việc hoàn thành các dự án đang dở dang từ nhiều năm trước, trong đó đặc biệt chú trọng trong dự án trọng điểm là dự án Bắc An Khánh giai đoạn 2. Nếu triển khai hoàn thành được dự án trên, kế hoạch của công ty mẹ và kế hoạch hợp nhất sẽ thay đổi như sau:

- Tại công ty mẹ:
 - + Sản lượng thực hiện : 13.823 triệu đồng
 - + Doanh thu thực hiện: 14.462,8 triệu đồng
- Số liệu hợp nhất:
 - + Sản lượng thực hiện : 16.605 triệu đồng
 - + Doanh thu thực hiện: 16.891,2 triệu đồng

1.2. Về công tác quản trị tổng hợp:

- QTTT phối hợp các Văn phòng, bộ phận trực thuộc tiến hành rà soát, đánh giá lại một lần nữa lao động hiện trạng của Công ty về số lượng, cơ cấu nghề, trình độ cấp bậc cũng như năng lực các cá nhân. Qua đó có kế hoạch giảm biên- việc giảm biên được thực hiện theo đúng chế độ chính sách hiện hành, khuyến khích việc nghỉ không lương của cán bộ nhân viên khi chưa bố trí được việc làm.
- Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng ban, nâng cao năng lực quản lý phù hợp với mô hình tái cấu trúc của công ty. .

1.3. Về tiết kiệm chi phí quản lý:

Thực hiện việc tiết giảm chi phí quản lý mức tối đa; Cụ thể các giải pháp:

- + Tiết giảm tối đa chi phí quản lý như : Nhà, điện, nước, tiếp khách và các chi phí lễ tân, khánh tiết...
- + Thỏa thuận với Công ty Vinaconex 1 về việc khai thác cho thuê văn phòng tầng 4 nhằm có kinh phí bù lại khoản chi phí quản lý tòa nhà, chi phí khấu hao mà công ty đang phải chi trả.
- + Căn cứ trên phân loại các chi phí nêu trên, giao cho phòng QTTT thống kê và đưa ra giải pháp sử lý việc tiết kiệm chi phí (Sử dụng văn phòng, điện, nước, máy móc thiết bị, xe cộ...) báo cáo lại Ban điều hành.

1.4. Về công tác công nợ, thu hồi công nợ:

Về công nợ nội bộ:

Các văn phòng sản xuất hiện tại (trừ văn phòng TVXD số 1) có tình trạng vay lương, không có khả năng về nguồn tiền và dòng tiền. Do đó nếu không có biện pháp cụ thể để khuyến khích tìm kiếm công việc, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ thì khả năng thu hồi công nợ vay, tạm ứng nội bộ của các văn phòng này sẽ không khả thi. iện pháp trước mắt sẽ phân loại công nợ theo từng dự án với các văn phòng, tạm thời khoan lại công nợ cũ với tỷ lệ thích hợp để các văn phòng có điều kiện thực hiện tiếp các công việc nhằm chi trả khoản vay nợ, tạm ứng của công ty.

Về thu hồi công nợ:

Lập kế hoạch cụ thể với các công nợ, đặc biệt với các công nợ thuộc vốn ngân sách nhà nước, tiến hành liên hệ ngay với các Chủ đầu tư để có kế hoạch công tác thu hồi công nợ. Với các công nợ nguồn vốn ngoài ngân sách, có các biện pháp để giải quyết dứt điểm, đặc biệt với các dự án có giá trị doanh thu cao như:

- + Dự án Bắc An Khánh giai đoạn 2.
- + Khu đô thị của Công ty Phú Tài.
- + Các dự án thuộc khu đô thị Cái Giã- Cát Bà do Công ty ITC làm Chủ đầu tư.
- + Dự án cấp nước Bắc Sông Đuống.
- + Dự án Cải tạo trụ sở Sở GTVT Nghệ An do BQL công trình GT Tỉnh làm Chủ đầu tư.
- + Các dự án do Công ty cấp nước Quảng Trị làm Chủ đầu tư.
- + Dự án Matexim.

1.5. Công tác khác

Trong năm 2017, công ty sẽ tròn 20 năm thành lập, do đó, công ty sẽ triển khai các công tác cần thiết để hoàn thành lễ kỷ niệm công ty.

2. Các giải pháp thực hiện dài hạn:

Song song với các giải pháp ngắn hạn nêu trên, ban lãnh đạo Công ty nghiên cứu đề xuất điều chỉnh quy chế:

- + Quy chế tiền lương đã thể hiện nhiều bất cập:

Theo quy chế hiện hành, toàn bộ chi phí lương khối quản lý được tính theo doanh thu sản xuất, tuy nhiên trong thời điểm hiện tại mặc dù chi phí lương chỉ duy trì ở mức lương cơ bản, nhưng do doanh thu những năm gần đây không đủ bù chi phí, dẫn đến tiền lương thực trả luôn lớn hơn đơn giá lương được trích. Báo cáo tài chính của công ty vẫn có lãi (Năm 2016) tuy nhiên, chi phí lương khối quản lý không được kết chuyển hết (Trong Luật kế toán thì khoản chi này được coi là chi phí Quản lý và được kết chuyển hết vào cuối kỳ kế toán)

- + Quy chế khoán nội bộ:

Quy chế khoán nội bộ cần điều chỉnh để phù hợp tình hình sản xuất hiện trạng cũng như quy mô công ty nhằm khuyến khích việc tìm kiếm việc làm cho Công ty trong giai đoạn hiện tại. Quy chế sẽ được hoàn thiện và ban hành và được áp dụng ngay trong Hợp đồng kinh tế mới.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016 và giải pháp triển khai kế hoạch năm 2017 của toàn Công ty.

Trân trọng cảm ơn !



T.M. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC

KTS. Lê An

DANH MỤC CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ ĐÃ NGHIỆM THU A-B	BÊN A ĐÃ TRẢ ĐẾN 31-12-16	THỰC HIỆN CẢ NĂM 2016			DỰ KIẾN CHUYỂN TIẾP VÀ TÌM MỚI 2017							
				GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	LỖY KẾ %	DOANH THU TRƯỚC THUẾ	THU TIỀN	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	LỖY KẾ %	DOANH THU TRƯỚC THUẾ	THU TIỀN			
@	2.505.728,000	2.262.109,000	2.262.109,000	-	-	97.000,000	-	-	-	-	-	-	-	-
@	230.855,000	151.656,000	151.656,000	-	-	15.165,600	-	-	-	-	-	-	-	-
@	160.000,000	166.747,000	166.747,000	-	-	16.675,000	-	-	-	-	-	-	-	-
DỰ ÁN BẮC AN KHÁNH GIAI ĐOẠN II - TCT CP VINACONEX Tư vấn thiết kế xây dựng công trình HM: Biệt thự, nhà liên kế và chung cư Block CH1.Giai đoạn II dự án phát triển KĐT M Bắc An Khánh tại HN, VN. 6.389.704 USD	131.627.902,40	76.591.127,882	80.337.074,639	(347.779,385)	-	-	-	5.500.000,000	-	5.500.000,000	-	5.500.000,000	-	5.500.000,000
CÔNG TY CP NƯỚC SẠCH VINACONEX (VIWASUPCO) Hệ thống cấp nước chuỗi đô thị Sơn Tây - Hoà Lạc - Xuân Mai - Miếu Môn - Hà Nội - Hà Đông giai đoạn 2, năng công suất lên 600,000 m3/ngđ	8.238.498,000	4.119.249,000	2.510.792,350	2.008.789,999	1.826.172,726	1.608.456,650	-	3.473.968,200	90%	3.546.915,455	-	1.400.000,000	-	1.400.000,000
CÔNG TY TNHH LONG PHƯƠNG Khu phố thương mại Đồng Quang - Từ Sơn - Bắc Ninh	3.614.000,000	814.024,110	739.463,200	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
@	223.425,000	240.650,826	280.868,000	49.826,145	45.296,495	129.868,000	-	-	-	-	-	-	-	-
@	302.686,000	244.782,000	219.511,400	-	-	19.511,400	-	-	-	-	-	-	-	-
BQL DỰ ÁN TẢ NGẠN Dự toán hạng mục tuyến ống truyền dẫn cấp nước (gói thầu số 21) thuộc dự án xây dựng đường 5 kéo dài.	3.650.530,950	4.007.845,000	3.606.000,000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	401.845,000
BAN QLDA GIA LÂM														

DANH MỤC CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ ĐÃ NGHIỆM THU A-B	BÊN A ĐÃ TRẢ ĐẾN 31-12-16	THỰC HIỆN CẢ NĂM 2016				DỰ KIẾN CHUYỂN TIẾP VÀ TÌM MỚI 2017			
				GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	LỖY KẾ %	DOANH THU TRƯỚC THUẾ	THU TIỀN	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	LỖY KẾ %	DOANH THU TRƯỚC THUẾ	THU TIỀN
CÔNG TY CP VẬT TƯ VÀ THIẾT BỊ TOÀN BỘ - MATEXIM Lập dự án ĐTXD công trình Tổ hợp thương mại, văn phòng và nhà ở chung cư Matexim tại km 3 đường Phạm Văn Đồng, Từ Liêm, Hà Nội	1.129.500,000		564.750,000					564.750,000	50%	513.409,091	450.000,000
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN Khảo sát địa chất và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán ĐTXD trung tâm kiểm chứng và tư vấn chất lượng nông lâm thủy sản	1.051.076,290	543.623,000	543.623,000	100%	494.202,727	543.623,000	543.623,000				
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CN HẢI PHÒNG Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Đầu tư XD mở rộng nhà máy nước Việt Cách	1.076.460,000	861.168,000	861.168,000			322.938,000	322.938,000	215.292,000	100%	195.720,000	215.292,000
BAN QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KHU ĐÔ THỊ MỚI TỈNH T.T.HUẾ - Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000.	1.327.920,000	1.062.336,000	1.062.336,000								
HƯNG YÊN Tư vấn TK BVTC - dự toán công trình: Chi nhánh ngân hàng ngoại thương Hưng Yên	1.029.200,000	1.029.200,000	1.029.200,000				102.920,000				
LAO CAI Tiểu hợp phần cấp nước thị trấn Sa Pa (thuộc Dự án CSHT nông thôn & Du lịch tỉnh Lào Cai) - BQL DA Cấp thoát nước Lào Cai.		685.750,000	256.106,818							(11.537,273)	265.580,000
BAN QLDA CẤP THOÁT NƯỚC TỈNH LAO CAI Phụ lục hợp đồng bổ sung điều chỉnh giá trị và gia hạn tiến độ hợp đồng								(115.192,000)		(104.720,000)	
NGHỆ AN											

DANH MỤC CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ ĐÃ NGHIỆM THU A-B	BÊN A ĐÃ TRẢ ĐẾN 31-12-16	THỰC HIỆN CẢ NĂM 2016			DỰ KIẾN CHUYỂN TIẾP VÀ TÌM MỚI 2017				
				GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	LỖY KẾ %	DOANH THU TRƯỚC THUẾ	THU TIỀN	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	LỖY KẾ %	DOANH THU TRƯỚC THUẾ	THU TIỀN
@ PLHĐ Khảo sát & điều chỉnh DADT: HTCN Sông Đà giai đoạn 2 Thiết kế BVIC, lập dự toán Hàng mục: Sửa chữa, gia cường đá ốp mặt ngoài nhà 15T - KDTM Trung Hòa NC	341.981,000 25.000,000	276.466,000		276.466,000	100%	251.332,727				276.466,000	
@ Thăm tra TK BVTC và dự toán Nhà Di sản - Cao Phong - Hòa Bình	28.000,000	14.000,000	14.000,000				14.000,000	25.000,000	100%	22.727,273	25.000,000
@ Thăm tra TK BVTC Nhà 3 tầng thuộc tòa nhà Di sản - Cao Phong - Hòa Bình	8.000,000	4.000,000	4.000,000				4.000,000			3.636,364	
@ Lập điều chỉnh QH chi tiết TL 1/2000 và Lập DADT điều chỉnh GB1 KCN Quế Võ III, tỉnh Bắc Ninh. (95%)	1.216.812,000		107.864,000				107.864,000	395.501,000	100%	359.546,364	287.637,000
@ - Lập điều chỉnh QH chi tiết 1/2000	395.501,000							821.311,000	100%	746.646,364	821.311,000
@ - Lập dự án đầu tư điều chỉnh	821.311,000							90.250,000	100%	82.045,455	
@ - Chi phí khác	90.250,000										
@ Biên tập, bổ sung lại HS Khảo sát địa hình phục vụ lập QH KCN Minh Quang - Hưng Yên	269.630,000		73.500,000				73.500,000	269.630,000	100%	245.118,182	269.630,000
@ Thăm tra TKBV chợ Á Quốc	10.000,000	10.000,000	10.000,000	10.000,000	100%	9.090,909	10.000,000				
@ Điều chỉnh quy hoạch 1/500 khu nhà ở Tân Trường	82.368,000		22.464,000				22.464,000	82.368,000	100%	74.880,000	59.904,000
@ Lập quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 - KCN Quang Minh	15.000,000	15.000,000	15.000,000	15.000,000	100%	13.636,364	15.000,000				
@ Lập nhiệm vụ và lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 - KCN Phúc Điền, Hải Dương	157.300,000	157.300,000	43.000,000	157.300,000	100%	143.000,000	43.000,000				114.300,000
@ Khảo sát lập quy hoạch chi tiết 1/500 nghĩa trang Đồng Chiếm, Hải Dương	99.000,000		29.700,000				29.700,000	99.000,000	100%	90.000,000	69.300,000
@ Lập điều chỉnh DADTXD hệ thống HTKT khu CNN2-Khu CNC Hòa Lạc	196.000,000		58.800,000				58.800,000	196.000,000	100%	178.181,818	137.200,000
@ Lập điều chỉnh tuyến C1 hệ thống HTKT khu CNN2-Khu CNC Hòa Lạc	55.935,000	55.935,000						55.935,000	100%	50.850,000	
@ Lập nhiệm vụ KS, lập quy định LCNT, lập dự toán KSDC - 25 Nguyễn Huy Tưởng	57.000,000							57.000,000	100%	51.818,182	57.000,000

4. CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

5

Số: 63./TT-HDQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc: phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Theo điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinacoex đã được đại hội đồng cổ đông nhất trí ngày 04 tháng 12 năm 2004 và điều lệ hoạt động của công ty được sửa đổi đã thông qua đại hội đồng cổ đông ngày 11 tháng 05 năm 2013

Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex ngày 29 tháng 03 năm 2016

Căn cứ theo kết quả báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO ngày 06 tháng 03 năm 2017

Hội đồng quản trị Công ty kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2016 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2016:	155.062.357 đ
2. Lợi nhuận sau thuế các năm trước chuyển sang:	-14.343.197.765 đ
3. Phân phối lợi nhuận sau thuế:	0 đ
3.1 Trích lập quỹ phát triển kinh doanh:	0 đ
3.2 Trích lập quỹ dự phòng tài chính:	0 đ
3.3 Chia cổ tức theo cổ phần:	0 đ
3.4 Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng:	0 đ
- Quỹ khen thưởng:	0 đ
- Quỹ phúc lợi:	0 đ
4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	-14.188.135.408 đ

Tuy kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 có lãi 155.062.357 đ, tuy nhiên lỗ lũy kế của các năm trước là 14.343.197.765 đ, vì vậy Công ty không chi trả cổ tức.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex trình đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc phân phối lợi nhuận của Công ty cho năm tài chính 2016.

Xin trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG VĂN MẬU

Số: **65** /2017/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

"Về việc sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ Công ty theo luật doanh nghiệp 2014"

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP TVXD VINACONEX.

- Căn cứ vào Quyết định số 178/QĐ-BXD ngày 24 tháng 03 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Công ty tư vấn VINACONEX; Các Quyết định đổi tên số 790/BXD-TCLĐ; Quyết định số 262 /QĐ-BXD-TCL; Quyết định số 1436/QĐ-BXD ngày 30/10/2003 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty tư vấn xây dựng VINACONSULT thành Công ty cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX;

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp 2014;

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX;

- Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX;

Để phù hợp với luật doanh nghiệp năm 2014 và quy mô sản xuất kinh doanh Công ty hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ Công ty theo bản sửa đổi đính kèm.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận đề nghị trên và giao cho HĐQT thực hiện việc chỉnh sửa để hoàn thiện Điều lệ./.

Nơi nhận:

- Như trên.

- Lưu Hồ sơ ĐHCĐ 2017



DƯƠNG VĂN MẬU

BẢNG SO SÁNH
NHỮNG THAY ĐỔI CHÍNH CỦA DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI CỦA CÔNG TY CP TV XD VINACONEX

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
1.	<p>Điều 1. Định nghĩa Khoản 1.1:</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.</p> <p>c. "Luật Chứng khoán" có nghĩa là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p>	<p>Điều 1. Định nghĩa 1.1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</p> <p>c. "Luật Chứng khoán" có nghĩa là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán</p>	<p>Đảm bảo phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Chứng khoán.</p>
2	<p>Điều 2 2.4. Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Điều 2 2.4. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc điều hành.</p>	<p>Quy định Công ty có 1 Người đại diện theo pháp luật</p>
4.	<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 4.1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>4.2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác phù hợp với các quy định của pháp luật và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 4.1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành, nghề đã đăng ký trên Cổng thông tin điện tử quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>4.2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	<p>Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014. Đăng ký Công thông tin điện tử quốc gia</p>
	<p>Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty được lựa chọn theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp, bao gồm:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Cụ thể hóa mô hình quản lý của Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Lưu ý: Chữ bị gạch ngang ở cột Điều lệ hiện hành là sẽ bị xóa bỏ và được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế bằng chữ đậm ở cột Dự thảo Điều lệ sửa đổi

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>2. Hội đồng quản trị;</p> <p>3. Ban kiểm soát;</p> <p>4. Tổng giám đốc điều hành</p>	<p>2. Hội đồng quản trị;</p> <p>3. Ban kiểm soát;</p> <p>4. Tổng giám đốc điều hành.</p>	
	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>11.3 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 05% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 32.2 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>11.3 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 32.4 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>Nâng tỷ lệ cổ đông lớn nắm giữ 10% vốn điều lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp có quyền thực hiện theo Điều 11.3</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>13.2 Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để trả lời các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>13.3 Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>13.2 Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để trả lời các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>13.3 Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Báo cáo tài chính quý hoặc sáu (06) tháng hoặc báo cáo năm được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định trong Điều lệ Công ty;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thực hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
<p>Điều 16. Thay đổi các quyền</p> <p>16.1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người vào số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng để tiến hành cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	<p>Điều 16. Thay đổi các quyền</p> <p>16.1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người vào số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được coi là đủ số lượng để tiến hành cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014</p>	
<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>17.2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và mời (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài</p>	<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>17.2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm</p>	<p>Phù hợp với Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp</p>	

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	Giải trình
	<p>liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>17.3 Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đó-l-v-i-c-á-c G-ó-n-g-t-y-n-i-ê-m-y-é-t-h-o-à-c-k-y-g-i-á-o-đ-i-ệ-t), trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> <p>17.5</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này;</p>	<p>17.3 Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> <p>17.5</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10 % cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này;</p>	<p>Phù hợp với Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Tuân thủ theo khoản 3 Điều 114 Luật Doanh nghiệp</p>
	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>18.1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>18.2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp.</p>	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>18.1 Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>18.2 Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ</p>	<p>Phù hợp với Điều 141 Luật Doanh nghiệp</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
2.2	<p>20.3 Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>20.2 (Bổ sung K20.2) Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p> <p>20.3 Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>20.4 Bất cứ lúc nào, Hội đồng quản trị cũng có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề được quy định tại khoản 1 và 2 Điều 20, nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty</p>	
	<p>Điều 21. Thăm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>21.4 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Phiếu lấy ý kiến có thể gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu đều không hợp lệ.</p>	<p>Điều 21. Thăm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>21.4 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Phiếu lấy ý kiến có thể gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu đều không hợp lệ.</p>	<p>Phù hợp với Điều 145 Luật Doanh nghiệp</p>

Lưu ý: Chữ bị gạch ngang ở cột Điều lệ hiện hành là sẽ bị xóa bỏ và được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế bằng chữ đậm ở cột Dự thảo Điều lệ sửa đổi

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>21.6 Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>21.8 Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>21.6 Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ.</p> <p>21.8 Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Phù hợp với Điều 146 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Phù hợp với Khoản 4, Điều 144 Luật Doanh nghiệp</p>
	<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, mỗi thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành, cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng quy định tại Điều 11.3 Điều lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014</p>
	<p>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>24.1 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số lần không hạn chế. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>Điều 24. Cơ cấu, tiêu chuẩn và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị (Bổ sung khoản 2: Tiêu chuẩn của Thành viên Hội đồng quản trị)</p> <p>24.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là ba (3) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị điều hành hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị đáp ứng theo quy định của Bộ Tài chính về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.</p>	<p>Đảm bảo tuân thủ quy định của Bộ Tài chính đối với công ty niêm yết</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
		<p>24.2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>24.2.1 Thành viên Hội đồng quản trị Công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan; Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác. Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của cán bộ quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ quản lý công ty mẹ. <p>24.2.2 Thành viên độc lập hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không thuộc các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Là người có liên quan với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm; Là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng giám đốc, Phó Giám đốc/Phó Tổng giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trong ba (03) năm gần nhất; Là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; Làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần 	<p>Bổ sung khoản 24.2 Phù hợp với Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

Lưu ý: Chữ bị gạch ngang ở cột Điều lệ hiện hành là sẽ bị xóa bỏ và được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế bằng chữ đậm ở cột Dự thảo Điều lệ sửa đổi


STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
		<p>e. Là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của Công ty trong hai (02) năm gần nhất.</p> <p>24.2.3 Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 24.2.2 và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo tường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị đó trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>	
	<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>4.c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 429 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm Công ty và liên doanh);</p>	<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>4.c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm Công ty và liên doanh);</p>	<p>Phù hợp với Luật Doanh nghiệp</p>
	<p>Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>26.4 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p>Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>26.4 Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p>Phù hợp với K6, Điều 152 Luật Doanh nghiệp</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>27.15 Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nếu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>Bổ sung điểm d), khoản 27.3: d) Một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</p> <p>27.15 Hội đồng quản trị có thể thành lập một số ủy ban trực thuộc và ủy quyền cho các tiểu ban trực thuộc theo quy định của Bộ Tài chính và quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nếu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Phù hợp với quy định của Bộ Tài chính đối với công ty niêm yết</p>
	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p>	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</p> <p>Bổ sung Khoản 30.1 Tiêu chuẩn của Tổng giám đốc</p> <p>30.1. Tiêu chuẩn đối với Tổng giám đốc Tổng giám đốc Công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp; b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty.</p>	

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>30.2 Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p>	<p>30.3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p> <p>Bổ sung khoản f điều 30.4 Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua</p> <p>Bổ sung điều 30.6 Ủy quyền của Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>a. Tổng giám đốc Công ty phải cư trú ở Việt Nam; trường hợp vắng mặt ở Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>b. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà Tổng giám đốc Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi Tổng giám đốc Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>c. Trường hợp vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì Hội đồng quản trị Công ty cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty</p>	
	Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát	Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát	Sửa đổi toàn diện và

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giai trình
32.1.	<p>Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 5 (năm) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông. 	<p>32.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 3 (ba) thành viên. Thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>cấu trúc lại theo Điều 163 đến Điều 169 Luật Doanh nghiệp và Ban kiểm soát</p>
32.2.	<p>Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	<p>32.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên</p> <ol style="list-style-type: none"> Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 164, Luật doanh nghiệp; và Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Kiểm soát viên không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên. 	

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
32.3.	<p>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) Kiểm soát viên làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan đề báo cáo Ban kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông. 	
32.4.	<p>Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Các Cổ đông có quyền gộp phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>	
32.5.	<p>Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> e. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát; f. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty; g. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự; 	<p>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>h. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>i. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Bổ sung Điều 32.6 Kiểm soát viên không còn tự cách thành viên Ban Kiểm soát trong các trường hợp sau</p> <p>32.6. Kiểm soát viên không còn tự cách thành viên Ban Kiểm soát trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Kiểm soát viên đó không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 32.2 của Điều lệ này;</p> <p>b. Kiểm soát viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Kiểm soát viên đó bị rối loạn tâm thần và các Kiểm soát viên khác có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ Kiểm soát viên đó không còn năng lực hành vi dân sự;</p> <p>d. Kiểm soát viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Kiểm soát viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	
	<p>Điều 33. Ban kiểm soát</p> <p>33.1. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trong đó có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p>	<p>Điều 33. Ban kiểm soát</p> <p>33.1. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trong đó có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p>	

Lưu ý: Chữ bị gạch ngang ở cột Điều lệ hiện hành là sẽ bị xóa bỏ và được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế bằng chữ đậm ở cột Dự thảo Điều lệ sửa đổi

STT	Điều lệ hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014	Giải trình
	<p>33.3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu bốn (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là 2/3 thành viên Ban Kiểm soát.</p>	<p>33.3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu bốn (04) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là 3 thành viên Ban Kiểm soát.</p>	
		<p>Điều 52. Ngày hiệu lực</p> <p>52.1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex - Vinaconsult nhất trí thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2017 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>52.2. Điều lệ được lập thành năm (5) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>a) Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương</p> <p>b) Một (01) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;</p> <p>c) Ba (03) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.</p> <p>Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Điều lệ này thay thế Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2017</p> <p>Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	
		<p><u>Lưu ý:</u> Ngoài những vấn đề sửa đổi chính nêu trên, dự thảo sửa đổi Điều lệ có chỉnh sửa một số từ ngữ cho phù hợp với cách hành văn của Luật Doanh nghiệp nhưng không làm thay đổi bản chất quy định và đề nghị cổ đông xem chi tiết tại dự thảo sửa đổi Điều lệ.</p>	

5. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

NGHỊ QUYẾT (Dự thảo)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Được tổ chức vào ngày 31 tháng 03 năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp sửa đổi bổ sung 2014 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khoá nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/5/2013;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/BB-ĐHCD, ngày 31/3/2017,

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 03 năm 2017, tại trụ sở của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX, Hội trường tầng 7, nhà D9, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX thường niên năm 2017 đã tổ chức để quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Tổng số cổ đông triệu tập là 191 cổ đông, tương ứng 1.100.000 CP, 100% vốn điều lệ (Vốn điều lệ của Công ty là 11 tỷ đồng).

- Tổng số cổ đông đăng ký dự họp là cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm % vốn điều lệ.

- Tổng số cổ đông đến dự họp là cổ đông đại diện cho cổ phần chiếm % vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 do ông Dương Văn Mậu – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty làm Chủ tọa. Đại hội đã thảo luận và đi đến thống nhất thông qua các vấn đề sau:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

QUYẾT NGHỊ:

1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

TT	Nội dung	Đơn vị	VINACONSULT	Hợp nhất
1	Giá trị tổng sản lượng	Tr đồng	9.938	10.303
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	9.092	9.736
3	Phải nộp ngân sách	Tr đồng	1.517	1.649,9
4	Lợi nhuận thực hiện	Tr đồng	155	347,8
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	1.000 đồng	4.200	4.000

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

TT	Nội dung	Đơn vị	VINACONSULT	Hợp nhất
1	Giá trị tổng sản lượng	Tr đồng	8.323	11.105
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	9.463	11.891
3	Nộp ngân sách	Tr đồng	1.000	1.200
4	Lợi nhuận thực hiện	Tr đồng	268,6	356,6
5	Thu nhập bình quân /người/tháng	1.000 đồng	6.100	5.900

2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016

3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017.

4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định hoạt động SXKD của Công ty năm 2016.

5. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức của Công ty mẹ năm 2016.

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2016 : 155.062.357,đ
- Lợi nhuận sau thuế các năm trước chuyển sang : -14.343.197.765,đ
- Phân phối lợi nhuận sau thuế : 0,đ
 - + Trích lập quỹ phát triển kinh doanh: 0,đ
 - + Trích lập quỹ dự phòng tài chính: 0,đ
 - + Chia cổ tức theo cổ phần: 0,đ
 - + Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng: 0,đ

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : -14.188.13.408,đ

Do tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 lợi nhuận thấp, lỗ lũy kế còn cao do vậy không có khả năng trả cổ tức năm 2016.

7. Thông qua phương án không chi trả thù lao cho Ủy viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017.

8. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ Công ty theo luật doanh nghiệp 2014.

Các nội dung trên đã được thông qua tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu kín biểu quyết, có Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm theo.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng VINACONEX thông qua toàn văn tại Đại hội.

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Tô Thị Thu Trang

1. Dương Văn Mậu - Chủ toạ Đại hội

2. Nguyễn Thị Xuyên

2. Lê An – Thành viên ĐCT

3. Vũ Ngọc Minh – Thành viên ĐCT